

Bản án số: 43/2024/DS-ST

Ngày: 01/7/2024

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuyên

2. Ông Nguyễn Văn Phúc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thuận – là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên tòa:* bà Lê Thị Tuyết Sương – Kiểm Sát Viên.

Ngày 11 tháng 6 và ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 212/2024/QĐST – DS ngày 16 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Nguyễn Ngọc D

Địa chỉ: B Tô I K, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương

(Có mặt)

2. *Bị đơn:*

- Báo Phụ nữ Thành phố H.

Trụ sở: C Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thu Đ.

(Có mặt)

- bà Trần Thị Kiều O.

Địa chỉ: ấp F, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/8/2023 và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc D trình bày:

Ngày 20/4/2018 và 18/5/2018 tại Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát diễn ra phiên xét xử sơ thẩm lần 1 vụ án: Tranh chấp quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện B (nay là ủy ban nhân dân thị xã B) cấp trái pháp luật cho bị đơn ông Lai Văn C – nguyên là cha chồng của bà Nguyễn Ngọc D.

Tại phiên tòa đang làm việc lúc 9 giờ 25 ngày 18/5/2018, bà Trần Thị Kiều O xuất trình giấy giới thiệu là phóng viên báo Phụ nữ Thành phố H ngang nhiên dùng máy ảnh chụp ảnh bà và con bà là Lai Hoàng Giang L bất chấp sự phản đối của bà. Trước sự chứng kiến của Hội đồng xét xử, bà O có những lời lẽ khiếm nhã, khiêu khích nên bị thẩm phán yêu cầu rời khỏi phiên tòa.

Lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày cháu L1 Hoàng Giang L bị anh họ Lê Trung N túm cổ, lôi kéo đe dọa định hành hung trước ống kính chuẩn bị sẵn sàng của bà O ngay tại sảnh của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát trước sự chứng kiến của bà và khoảng 20 người khác.

Ngày 15/10/2018 một người quen làm việc tại Ủy ban nhân dân phường T đưa cho bà bài báo và cho biết có khoảng 20 tờ báo đã gửi tới phát tán trong Ủy ban nhân dân phường.

Qua tìm hiểu bà được biết bài báo này còn được ông Lai Văn C phân phát cho bà con dòng họ xung quanh nơi bà cư trú tại phường T, phường C và gửi tới con bà ở phường M.

Tại trang 6 Bạn Đọc của báo Phụ nữ Thành phố H đăng bài với tiêu đề “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với cha chồng” đã vi phạm:

- Đăng tải hình ảnh cá nhân không có sự đồng ý của người khác
- Sử dụng từ mập mờ, không rõ ràng
- Trong bản án không có câu từ: “Bằng chứng của nguyên đơn: mơ hồ”
- Vi phạm vào đời tư cá nhân và từ ngữ thóa mạ xúc phạm người khác: “... Bức xúc với mưu đồ cùng thái độ, hành vi của vợ với cha mình, ông P làm thủ tục ly hôn với bà D”.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc báo Phụ nữ Thành phố H.

- Đăng tải thông tin xin lỗi và cải chính nội dung sự việc của bài báo “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với cha chồng”. Trong các số báo đã phát hành liên tục trong 10 kỳ với nội dung: thừa nhận đây là tài sản của bà D đã được Tòa án công nhận, xin lỗi về việc đã xúc phạm danh dự bà D.

- Bồi thường danh dự cho bà số tiền tương đương 10 tháng lương cơ bản là 18.000.000 đồng.

- Yêu cầu cơ quan chủ quản của báo Phụ nữ Thành phố H: Hội liên hiệp Phụ nữ thành phố H và Sở thông tin truyền thông xem xét xử lý trách nhiệm của ban biên tập và bà O theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Trần Thị Kiều O:

- Buộc bà Trần Thị Kiều O tổ chức xin lỗi bà và gia đình bà tại nơi bà đang cư trú có sự chứng kiến của cơ quan thi hành án, tổ dân phố và chính quyền địa phương.

- Bồi thường danh dự cho bà số tiền 9.000.000 đồng

- Xem xét xử lý bà Trần Thị Kiều O theo pháp luật báo chí hiện hành: gửi thông báo kết quả xét xử cho cơ quan chủ quản của bà O là Hội nhà báo Việt Nam, Hội nhà báo tỉnh Bình Phước, thu hồi thẻ nhà báo, cấm hành nghề do vi phạm đạo đức nghề nghiệp, biết luật mà vẫn ngoan cố lách luật: sử dụng phương tiện báo chí viết thuê có chủ ý: ngang nhiên bôi móc, vô cớ nhục mạ người khác nhiều lần.

Tại các buổi làm việc tại Tòa án, bị đơn – Báo Phụ nữ Thành phố H có bà Nguyễn Thu Đ đại diện theo ủy quyền trình bày:

Theo quy định của pháp luật: “Nhà báo, phóng viên tham dự phiên tòa để đưa tin về diễn biến phiên tòa phải xuất trình thẻ nhà báo và giấy giới thiệu công tác cho Thư ký phiên tòa... chấp hành sự điều khiển của Chủ tọa phiên tòa; tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy phòng xử án”. Phóng viên của báo hoàn toàn được phép hoạt động nghiệp vụ báo chí tại phiên tòa, vì vậy việc quay phim chụp hình liên quan đến buổi xét xử tại phiên tòa là những hoạt động được phép thực hiện.

Đối với những hình ảnh phóng viên quay phim, chụp hình tại phiên tòa và sử dụng để đăng tải trên báo để thông tin đến người dân và xã hội đúng sự thật phiên tòa đã diễn ra, không phải là những tin tức, hình ảnh mà phóng viên tự dựng lên để bôi nhọ danh dự, nhân phẩm và uy tín của bà D.

Tại bài báo đăng thì mới xét xử sơ thẩm và thông tin trên bài báo chỉ là những tin tức, diễn biến tại phiên tòa của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát không hề thêm thắt những thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến sự thật vụ án. Báo Phụ nữ Thành phố H chỉ đăng tải những thông tin nhằm cung cấp thông tin về diễn biến vụ việc đang diễn ra cùng với đó là một vài phân tích các quy định của pháp luật hiện hành về những hành vi có liên quan đến vụ việc.

Từ những cơ sở trên, Báo Phụ nữ Thành phố H không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc D

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bà Trần Thị Kiều O trình bày:

Khoảng tháng 3 năm 2018 đến cuối năm 2018, bà Trần Thị Kiều O có làm cộng tác viên cho báo Phụ nữ Thành phố H (bút danh Trần O). Khoảng tháng 5 năm 2018 bà có đến Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và biết

được ngày 18/5/2018 Tòa án sẽ xét xử vụ án “Tranh chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, đúng ngày 18/5/2018 bà có đến Tòa án để tác nghiệp báo chí, trước giờ xử án bà có gặp Thư ký phiên tòa để liên hệ tác nghiệp báo chí, bà đã xuất trình giấy giới thiệu. Tại phiên tòa bà được Chủ tọa phiên tòa đồng ý cho bà được tác nghiệp, quay phim, chụp ảnh phiên tòa. Phiên tòa diễn ra bình thường và bà có quay phim, chụp hình trong phòng xét xử, vị trí bà đứng quay phim là sau lưng Hội đồng xét xử, quay phim xuống dưới là toàn bộ hình ảnh của mọi người tham gia phiên tòa, bà chỉ quay toàn cảnh phiên tòa và có chụp một vài bức ảnh khu vực nguyên đơn và bị đơn. Trong quá trình xét xử thì bà có chứng kiến hai bên nói chuyện với nhau rất căng thẳng, gay gắt, bà thấy phía nguyên đơn là bà D có nói mấy câu thể hiện thái độ bức xúc với Hội đồng xét xử có ý không đồng ý cho bà tác nghiệp báo chí tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa có giải thích cho bà D hiểu về việc báo chí được phép quay phim chụp ảnh tại phiên tòa khi có sự đồng ý của Chủ tọa phiên tòa. Sau khi kết thúc phần hỏi đáp của hai bên thì bà xin phép ra về. Sau khi có bản án thì bà viết một bài viết có nội dung về diễn biến phiên tòa, nội dung theo hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm rồi bà gửi cho lãnh đạo Báo phụ nữ Thành phố H qua email, kèm theo hình ảnh và chứng cứ chứng minh cho bài viết để Tòa soạn biên tập, xét duyệt và đăng bài hay không là quyền của Tòa soạn.

Bà không bị thẩm phán yêu cầu rời khỏi phiên tòa như trình bày của bà D. Lý do bà dừng tác nghiệp là do bà tự xin phép Chủ tọa phiên tòa cho bà dừng tác nghiệp vì bà thấy những người trong phiên tòa nói chuyện với nhau rất căng thẳng. Bà đã xin phép rời khỏi phiên tòa vào khoảng 10 giờ 30 phút.

Bà không ngang nhiên dùng máy ảnh chụp ảnh bà D và con bà D như trình bày của bà D. Khi bà tác nghiệp báo chí trong phòng xử án thì bà đã được Hội đồng xét xử cho phép. Thiết bị bà dùng để quay phim chụp hình tại phiên tòa là điện thoại Iphone chứ không phải là máy ảnh, trong phiên tòa bà không nói bất cứ một câu nào với ai.

Đối với yêu cầu của bà D yêu cầu bà tổ chức xin lỗi công khai bà bồi thường danh dự thì bà không đồng ý.

Bà tác nghiệp báo chí đúng luật báo chí, đúng đạo đức của người làm báo và đúng quy định pháp luật khác liên quan tại phiên tòa ngày 18/5/2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Nguyên nhân dẫn đến bà D khởi kiện là do có bài báo “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với cha chồng”, bà không phải là người đăng báo nên bà không có ý kiến.

Bà yêu cầu được vắng mặt trong các phiên tòa xét xử vụ án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc D thay đổi yêu cầu khởi kiện về việc xác định bị đơn là Báo phụ nữ Thành phố H và bà Trần Thị Kiều O. Bà vẫn yêu cầu Báo Phụ nữ Thành phố H và bà Trần Thị Kiều O phải xin lỗi, cải chính công khai và liên đới bồi thường thiệt hại do nhân phẩm danh dự bị xâm phạm số tiền 18.000.000

đồng và tiền chi phí đi lại, tốn hao về sức khỏe tinh thần với số tiền 20.000.000 đồng, tổng cộng là 38.000.000 đồng.

Bị đơn xác định Báo phụ nữ Thành phố H không vi phạm quy định pháp luật và không đồng ý các yêu cầu của nguyên đơn.

Bà Trần Thị Kiều O có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không đồng ý các yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, các đương sự, thẩm phán, thư ký và hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc D khởi kiện tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với bị đơn – Báo phụ nữ Thành phố H có trụ sở tại C Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Ngọc D xác định bà khởi kiện bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với bị đơn là Báo phụ nữ Thành phố H và bà Trần Thị Kiều O.

Hội đồng xét xử xác định các yêu cầu của nguyên đơn trong đó có yêu cầu bà Trần Thị Kiều O phải xin lỗi công khai và bồi thường thiệt hại. Do đó bà Trần Thị Kiều O cũng là bị đơn trong vụ án.

Tòa án đã thông báo cho bà O về việc bà D khởi kiện yêu cầu bà O xin lỗi công khai và bồi thường thiệt hại, bà O cũng đã có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện này của bà D. Việc thay đổi địa vị tố tụng đối với bà O từ người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thành bị đơn không làm thay đổi yêu cầu của bà D và ý kiến của bà O. Do đó không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự nên Hội đồng xét xử xác định tư cách tố tụng trong vụ án của bà Trần Thị Kiều O là bị đơn.

Bà Trần Thị Kiều O đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà O.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu Báo phụ nữ Thành phố H và bà Trần Thị Kiều O phải xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại:

Căn cứ vào bài báo ngày 22/8/2018, trang số 6 mục “Bạn đọc” của Báo phụ nữ Thành phố H có tiêu đề “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với

“cha chồng” và lời trình bày của các đương sự thì nội dung bài báo nêu trên viết về diễn biến vụ án dân sự về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất” tại phiên tòa ngày 18/5/2018 của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa ngày 18/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bà Trần Thị Kiều O lúc này là cộng tác viên của Báo phụ nữ Thành phố H được Hội đồng xét xử cho phép tác nghiệp báo chí tại phiên tòa bao gồm việc quay phim, chụp hình ảnh tại phiên tòa. Sau khi có bản án sơ thẩm ngày 30/7/2018, đến ngày 22/8/2018 Báo phụ nữ Thành phố H đăng tải bài viết có tiêu đề “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với cha chồng”. Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc D khởi kiện căn cứ vào tiêu đề nêu trên và các câu từ như: “Bằng chứng của nguyên đơn mơ hồ”; “Bức xúc với mưu đồ cùng với thái độ, hành vi của vợ với cha mình, ông P làm thủ tục ly hôn với bà D” là các từ ngữ sai sự thật, moi móc, đòi tư xâm phạm quyền riêng tư, nói xấu làm nhục đương sự; và bài báo đã đăng tải hình ảnh của bà mà không có sự đồng ý của bà;

Căn cứ vào nội dung bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DSST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương, đã xét xử về việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc D với bị đơn – ông Lai Văn C. Vụ án được xét xử trong các ngày 20 tháng 4, ngày 18 tháng 5 ngày 23 tháng 7 và ngày 30 tháng 7 năm 2018. Tại bản án có nêu trong phần trình bày của ông Lai Văn C thì bà D là con dâu của ông Lai Văn C và phần nhận định của bản án cũng nhận định đối với một phần yêu cầu khởi kiện của bà D là không có căn cứ.

Xét tại tiêu đề bài báo ngày 22/8/2018 của Báo phụ nữ Thành phố H và tên đề mục các đoạn văn có các cụm từ như “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với cha chồng”, “Bằng chứng của nguyên đơn mơ hồ”, “Tan nát gia đình vì đất”. Hội đồng xét xử nhận thấy các cụm từ này là thể hiện quan điểm cá nhân của người viết đối với vụ việc và căn cứ vào nội dung bản án sơ thẩm, chứ không phải đưa thông tin sai lệch so với nội dung của bản án sơ thẩm. Cuối bài báo đã trích dẫn nội dung đúng như quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên và cũng đã có nêu về việc bản án chưa có hiệu lực pháp luật, các đương sự còn quyền kháng cáo.

Bà D cũng xác định là bản án sơ thẩm số 19/2018/DSST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nói trên đã bị cấp phúc thẩm hủy theo bản án dân sự phúc thẩm số 260/2018-DSPT ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương để đưa về cấp sơ thẩm xét xử lại và cuối cùng là bản án phúc thẩm số 97/2021/DS-PT ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã có hiệu lực pháp luật.

Xét mục đích của báo Phụ nữ Thành phố H khi đưa tin về phiên tòa dân sự tại Thị xã B tỉnh Bình Dương nêu trên nhằm đưa tin phản ánh về tình trạng các thành viên trong cùng gia đình khởi kiện tranh chấp tại Tòa án. Các câu từ trong bài báo như: “Không bằng chứng, nàng dâu vẫn quyết giành đất với cha chồng”; “ở nhờ trời mặt kiện đòi đất”; “bằng chứng của nguyên đơn mơ hồ”; “tan nát gia đình vì đất” thể hiện quan điểm cá nhân của người viết muốn làm nổi bật các vấn

đề về thực trạng gia đình và xã hội. Nội dung bài báo căn cứ theo nội dung bản án sơ thẩm số 19/2018/DSST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chứ không đưa thông tin sai sự thật. Tuy nhiên việc sử dụng hình ảnh cá nhân bà D trên báo nhưng chưa được sự đồng ý của bà D là không đúng theo quy định tại khoản 1, Điều 32 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 32 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:

“Điều 32. Quyền của cá nhân đối với hình ảnh.

1. Cá nhân có quyền đối với hình ảnh của mình.

Việc sử dụng hình ảnh của cá nhân phải được người đó đồng ý.

Việc sử dụng hình ảnh của người khác vì mục đích thương mại thì phải trả thù lao cho người có hình ảnh, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

2. Việc sử dụng hình ảnh trong trường hợp sau đây không cần có sự đồng ý của người có hình ảnh hoặc người đại diện theo pháp luật của họ:

a) Hình ảnh được sử dụng vì lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng;

b) Hình ảnh được sử dụng từ các hoạt động công cộng, bao gồm hội nghị, hội thảo, hoạt động thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật và hoạt động công cộng khác mà không làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của người có hình ảnh.

3. Việc sử dụng hình ảnh mà vi phạm quy định tại Điều này thì người có hình ảnh có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định buộc người vi phạm, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải thu hồi, tiêu hủy, chấm dứt việc sử dụng hình ảnh, bồi thường thiệt hại và áp dụng các biện pháp xử lý khác theo quy định của pháp luật.”

Tại phiên tòa bị đơn cho rằng hình ảnh tại phiên tòa mà bị đơn đăng trên bài báo là hình ảnh sử dụng từ hoạt động công cộng và đã được chủ tọa phiên tòa đồng ý nên không vi phạm quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy phiên tòa sơ thẩm tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương là phiên tòa công khai nhưng những người không phải đương sự trong vụ án đến tham dự phiên tòa đều phải được sự đồng ý của Chủ tọa phiên tòa. Tại phiên tòa Chủ tọa phiên tòa đồng ý cho bà O tác nghiệp tại phiên tòa về việc tham dự, quay phim, chụp hình, đưa tin về diễn biến phiên tòa nhưng khi đưa hình ảnh cá nhân của bà D lên báo thì cần phải có sự đồng ý của bà D. Phiên tòa tại Tòa án không phải là hoạt động công cộng quy định tại khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó ý kiến này của bị đơn là không phù hợp với các quy định của pháp luật về việc đăng hình ảnh cá nhân lên báo.

Căn cứ vào khoản 3, Điều 32 thì bà Nguyễn Ngọc D có quyền yêu cầu B thu hồi, tiêu hủy, chấm dứt việc sử dụng hình ảnh, bồi thường thiệt hại đối với việc B sử dụng hình ảnh của bà mà không được sự đồng ý.

Quá trình giải quyết vụ án bà D không yêu cầu B thu hồi việc sử dụng hình ảnh trên báo và thực tế thì tờ báo chỉ phát hành một lần vào ngày 22/8/2018.

Báo Phụ nữ Thành phố H cũng không tiếp tục sử dụng hình ảnh của bà D hay đăng tải thêm thông tin nào khác có sử dụng hình ảnh của bà D.

Bà D khởi kiện yêu cầu Báo Phụ nữ Thành phố H xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết yêu cầu của bà D về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào hình ảnh của bà D trên bài báo mà Báo Phụ nữ Thành phố H đã đăng như trên. Hình ảnh là hình ảnh chụp thực tế tại phiên tòa, bài viết trên báo có nội dung như bản án sơ thẩm đã tuyên, các từ ngữ sử dụng trong bài là nhằm mục đích làm nổi bật vấn đề về danh dự, uy tín của bà D. Mặc dù tiêu đề của bài báo cũng như phần tên đề mục của bài báo có sử dụng các từ ngữ thể hiện quan điểm của người viết bài nên cần có phần chú thích giải thích về từ ngữ cũng như quan điểm của người viết để tránh gây hiểu lầm. Đối với bà Trần Thị Kiều O là cộng tác viên viết bài đưa tin về phiên tòa như trên thì việc sử dụng từ ngữ trong bài như thế nào đều được Báo Phụ nữ Thành phố H biên tập, chỉnh sửa và đăng tải trên báo phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của Báo Phụ nữ Thành phố H. Do đó trách nhiệm về việc đăng tải hình ảnh cũng như các từ ngữ thể hiện quan điểm cá nhân như trên là thuộc về Báo Phụ nữ Thành phố H.

Hội đồng xét xử đề nghị Báo Phụ nữ Thành phố H rút kinh nghiệm về hình thức trình bày của báo khi đăng bài có thể hiện quan điểm cá nhân và khi sử dụng hình ảnh cá nhân thì phải được người đó đồng ý.

Căn cứ vào Khoản 1, Điều 592 của Bộ luật dân sự về việc xác định thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm bao gồm:

- “a) chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại;
- b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút;
- c) Thiệt hại khác do luật quy định.”

Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, bà D không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào để chứng minh bà có những thiệt hại về danh dự, uy tín như theo quy định tại khoản 1 Điều 592 của Bộ luật dân sự. Mặt khác, vụ việc tranh chấp mà bài báo đã nêu từ năm 2018 đến nay đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật ngày 19/4/2021. Từ khi bài báo xuất bản cho đến nay không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện có cá nhân hay tổ chức nào sử dụng bài báo này để bôi nhọ, hay làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của bà D, cũng không tạo ra dư luận xã hội làm ảnh hưởng đến bà D.

Do đó không có cơ sở để xác định bà D có thiệt hại về danh dự, uy tín đối với việc báo Phụ nữ Thành phố H sử dụng hình ảnh cá nhân của bà D trên bài báo ngày 22/8/2018.

Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D đối với yêu cầu Báo Phụ nữ Thành phố H và bà Trần Thị Kiều O phải xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại số tiền tổng cộng 38.000.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Ngọc D được miễn án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 1, Điều 227; Điều 228, Điều 147; Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32; Điều 584; Điều 592 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc D về việc: Buộc Báo phụ nữ Thành phố H và bà Trần Thị Kiều O đăng tải thông tin xin lỗi, cải chính công khai và liên đới bồi thường thiệt hại số tiền tổng cộng 38.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Ngọc D được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Ngọc D và Báo phụ nữ Thành phố H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Trần Thị Kiều O được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy